CURRENT STATUS OF PREPARING FIRST-GRADE READINESS FOR 5-6-YEAR-OLD PRESCHOOLERS THROUGH SPATIAL AND TEMPORAL ORIENTATION EXERCISES

Luong Thi Minh Thuy[1]
[1]*University of Education, Hue University, Hue City, Vietnam*
Email address: Luongthiminhthuy@dhsphue.edu.vn
Corresponding author: Luong Thi Minh Thuy
https://doi.org/10.51453/3093-3706/2026/1471

ARTICLE INFO

Received: 11/05/2026
Revised: 12/07/2026
Published: 28/08/2026

KEYWORDS

School readiness;
Grade 1,5-6-year-old preschoolers;
Spatial orientation;
Temporal orientation.

ABSTRACT

Preparing first-grade readiness for 5-6-year-old preschoolers through spatial and temporal orientation exercises provides an important scientific foundation that helps children develop resilience, discipline, and self-confidence to adapt to the new learning environment in primary school. Therefore, this paper focuses on investigating the current status of preparing school readiness for 5-6-year-old children through spatial and temporal orientation exercises in several preschools in Hue City. The research scope includes: teachers' current awareness of preparing school readiness for 5-6-year-olds through spatial and temporal orientation exercises; the organization and implementation of these readiness activities; the actual spatial and temporal orientation abilities of 5-6-year-old children; and the level of school readiness achieved by 5-6-year-old children through these exercises. The research findings highlight contradictions and gaps in teachers' instructional implementation as well as in the developmental progress of 5-6-year-old children during their transition to Grade 1.

THỰC TRẠNG CHUẨN BỊ TÂM THẾ VÀO LỚP 1 CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI QUA CÁC BÀI TẬP VỀ ĐỊNH HƯỚNG KHÔNG GIAN, THỜI GIAN

Lương Thị Minh Thủy[1]
[1]*Trường Đại học Sư Phạm, Đại Học Huế, TP. Huế, Việt Nam*
Địa chỉ email: Luongthiminhthuy@dhsphue.edu.vn
Tác giả liên hệ: Lương Thị Minh Thủy
https://doi.org/10.51453/3093-3706/2026/1471

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 11/05/2026
Ngày hoàn thiện: 12/07/2026
Ngày đăng: 28/08/2026

TỪ KHÓA

Chuẩn bị tâm thế; Lớp 1; Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi; Định hướng không gian; Định hướng thời gian.

TÓM TẮT

Chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5 -6 tuổi qua các bài tập định hướng không gian và thời gian là cơ sở khoa học quan trọng giúp trẻ hình thành bản lĩnh, tính kỷ luật và sự tự tin, sẵn sàng thích ứng với môi trường học tập mới tại trường Tiểu học. Vì vậy bài báo tập trung nghiên cứu thực trạng chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Huế. Nội dung nghiên cứu bao gồm: Thực trạng nhận thức của giáo viên về việc chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian; Thực trạng tổ chức chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian; Thực trạng khả năng định hướng không gian, thời gian ở trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi; Thực trạng mức độ chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua bài tập định hướng không gian, thời gian. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra được những mâu thuẫn, khoảng trống trong qua trình tổ chức thực hiện của giáo viên cũng như mức độ phát triển của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong quá trình chuẩn bị tâm thế vào lớp 1.

1. GIỚI THIỆU

Giai đoạn chuyển giao từ trường mầm non lên trường tiểu học là một bước ngoặt lớn trong đời sống của trẻ em. Ở trường mầm non, hoạt động chủ đạo của trẻ là "vui chơi", nhưng khi bước vào lớp 1, trẻ phải chuyển sang hoạt động chủ đạo mới là "học tập" với những quy tắc, nền nếp và áp lực nhận thức hoàn toàn khác biệt. Để giúp trẻ vượt qua khoảng trống này một cách nhẹ nhàng và tự tin, việc chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi giữ vai trò quyết định.

Tâm thế vào lớp 1 không chỉ đơn thuần là việc chuẩn bị tâm lý hay thái độ hứng thú, mà quan trọng hơn là tâm thế trí tuệ và các năng lực nhận thức nền tảng. Trong đó, khả năng định hướng không gian và thời gian đóng vai trò là "trục tọa độ" nhận thức giúp trẻ thích ứng với các nhiệm vụ học tập ở tiểu học: Trẻ cần nhận biết chuẩn xác các hướng (trên/dưới, trái/phải, trước/sau) để thực hiện kỹ năng đọc, viết (xác định dòng kẻ, ô ly, nét chữ, hướng viết từ trái sang phải, từ trên xuống dưới) cũng như tiếp thu các hình khối trong môn Toán. Trẻ cần hiểu các chuỗi thời gian (sáng/trưa/chiều/tối, hôm qua/hôm nay/ngày mai, thứ/tuần) để hình thành tư duy trình tự, khả năng phân bổ thời gian thực hiện nhiệm vụ và tuân thủ thời khóa biểu học tập.

Sự phát triển nhận thức không gian, thời gian và sự chuẩn bị tâm thế học tập cho trẻ em là chủ đề thu hút sự quan tâm của nhiều nhà tâm lý học và giáo dục học kinh điển cũng như hiện đại: *Lý thuyết phát triển nhận thức:* Vygotsky (1978) trong lý thuyết phát triển các chức năng tâm lý cấp cao đã khẳng định rằng, nhận thức của trẻ được hình thành và nâng cao thông qua việc tương tác với môi trường có sử dụng các công cụ ký hiệu và phương tiện ngôn ngữ. Việc dạy trẻ định hướng không gian, thời gian thông qua các bài tập chính là việc cung cấp "công cụ phương tiện" để trẻ cấu trúc hóa thế giới xung quanh. *Tâm thế học tập và năng lực tự điều chỉnh:* Zimmerman (2002) chỉ ra rằng sự chuẩn bị sẵn sàng cho việc học tập tự điều chỉnh (self-regulated learning) đóng vai trò nền tảng cho thành công học đường của trẻ. Khi trẻ nắm vững các khái niệm về không gian và thời gian, trẻ có khả năng tự tổ chức góc học tập, tự quản lý tiến độ bài tập và điều chỉnh hành vi của bản thân tốt hơn khi chuyển giao sang môi trường tiểu học.

Tại Việt Nam, vấn đề hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng và chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5-6 tuổi vào lớp 1 đã được nhiều tác giả đi sâu nghiên cứu như: *Phương pháp hình thành biểu tượng không gian và thời gian:* Đinh (2016) đã phân tích sâu sắc cấu trúc và phương pháp hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ mẫu giáo, trong đó khẳng định biểu tượng không gian và thời gian không chỉ giúp phát triển tư duy logic mà còn là tiền đề trực tiếp để trẻ tiếp thu các kiến thức toán học và kỹ năng viết ở lớp 1; *Cơ sở lý luận về tri giác và định hướng:* Đỗ (2015) nhấn mạnh rằng tri giác không gian và thời gian ở trẻ 5-6 tuổi đang ở giai đoạn chuyển tiếp quan trọng từ trực quan hành động sang trực quan hình ảnh. Tác giả đề xuất việc sử dụng các bài tập và trò chơi học tập như một phương tiện hiệu quả nhất để nâng cao khả năng định hướng của trẻ mầm non.

Tổng quan nghiên cứu cũng cho thấy việc phát triển năng lực định hướng không gian và thời gian cho trẻ 5-6 tuổi được đặt trên nền tảng lý thuyết phát triển nhận thức của Piaget, Vygotsky và Chương trình Giáo dục Mầm non (Bộ GD&ĐT, 2021). Các công trình trong nước của Đỗ Thị Minh Liên (2015) và Nguyễn Thị Hòa (2018) khẳng định đây là yếu tố cốt lõi giúp chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào Lớp 1. Gần đây, các tác giả đi sâu vào giải pháp thực hành như rèn luyện định hướng trên mặt phẳng giấy (Nguyễn Thị Lành & Trần Thị Hương, 2023), trải nghiệm biểu tượng thời gian (Lê Thị Mai & Nguyễn Thị Khánh, 2024) và chứng minh mối tương quan thuận giữa các kỹ năng này với khả năng thích ứng học tập ở Tiểu học.

Mặc dù các công trình trong và ngoài nước đã đặt nền móng lý luận vững chắc về sự phát triển biểu tượng không gian, thời gian cũng như vai trò của việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1, song đa phần các nghiên cứu tại Việt Nam hiện nay chủ yếu tập trung vào lý luận chung về phát triển biểu tượng toán học sơ đẳng hoặc thiết kế các trò chơi/bài tập lẻ tẻ trong giờ học toán. Vẫn còn thiếu các nghiên cứu khảo sát và đánh giá một cách toàn diện thực trạng việc giáo viên và phụ huynh triển khai hệ thống các bài tập định hướng không gian, thời gian với tư cách là một công cụ chuyên biệt nhằm chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 cho trẻ 5-6 tuổi. Đây chính là khoảng trống lý luận và thực tiễn mà đề tài này tập trung giải quyết.

Bên cạnh đó, trong thực tiễn giáo dục mầm non hiện nay, việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5-6 tuổi vào lớp 1 vẫn còn một số lệch lạc. Nhiều phụ huynh và giáo viên có xu hướng tập

trung quá mức vào việc ép trẻ học đọc, học viết, làm toán trước chương trình lớp 1; trong khi đó, việc rèn luyện các năng lực tư duy nền tảng thông qua hệ thống các bài tập định hướng không gian, thời gian chưa thực sự được đầu tư đúng mức, thiếu tính hệ thống và chưa đánh giá hết tầm quan trọng của nó.

Đánh giá đúng thực trạng của vấn đề này sẽ giúp các nhà giáo dục chỉ ra những điểm mạnh, hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất các giải pháp sư phạm khả thi. Xuất phát từ những lý do lý luận và thực tiễn nêu trên, đề tài *"Thực trạng chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian"* được lựa chọn nghiên cứu.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài, hệ thống các phương pháp nghiên cứu được kết hợp đồng bộ bao gồm 3 nhóm chính:

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm: *Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu* nhằm thu thập, đọc và phân tích các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình Giáo dục Mầm non, các công trình nghiên cứu, sách, tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước liên quan đến tâm thế vào lớp 1, sự phát triển biểu tượng không gian, thời gian và phương pháp tổ chức bài tập cho trẻ 5-6 tuổi; *Phương pháp hệ thống hóa - khái quát hóa* nhằm tổng hợp các kết quả phân tích để xây dựng khung lý luận chung, làm rõ các khái niệm công cụ và xác định các tiêu chí, chỉ báo đánh giá thực trạng.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn bao gồm: *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi (Ankét)* để thu thập thông tin định lượng về nhận thức, mức độ thường xuyên, hình thức tổ chức các bài tập định hướng không gian - thời gian và những khó khăn gặp phải; *Phương pháp kiểm tra, đo lường* thực hiện trực tiếp trên trẻ qua bài tập thực hành để đo lường định lượng mức độ đạt được về kỹ năng định hướng không gian và định hướng thời gian; *Phương pháp quan sát sư phạm:* Quan sát trực tiếp các giờ học và hoạt động góc, hoạt động ngoài trời để đánh giá cách giáo viên hướng dẫn và phản ứng, thao tác của trẻ khi giải quyết các nhiệm vụ không gian - thời gian;

Nhóm phương pháp xử lý số liệu (Thống kê toán học) Sử dụng phần mềm SPSS hoặc Microsoft Excel để xử lý các dữ liệu thu thập được từ bảng hỏi và bài tập thực nghiệm của trẻ: Tính tần số (n), tỷ lệ phần trăm ($\%$), giá trị trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (SD) để đánh giá mức độ thực trạng.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Cơ sở lí thuyết của nghiên cứu

3.1.1. Chuẩn bị tâm thế vào lớp 1

Tâm thế vào lớp 1 là sự sẵn sàng toàn diện về mặt thể chất, tâm lý, nhận thức và xã hội của trẻ 5-6 tuổi nhằm đáp ứng với sự thay đổi hoạt động chủ đạo từ *Vui chơi* sang *Học tập* khi bước vào trường tiểu học. Theo Zimmerman (2002), sự sẵn sàng với học đường không chỉ đòi hỏi tri thức đơn thuần mà là năng lực tự điều chỉnh hành vi và tư duy (self-regulated learning), giúp trẻ tự giác tuân thủ quy định và làm chủ các thao tác học tập. Khi trẻ có tâm thế tốt, động lực nội tại của trẻ đối với việc học sẽ được duy trì bền vững (Deci & Ryan, 2000).

Email: sjttu@tqu.edu.vn

Tâm thế vào lớp 1 bao gồm các thành tố: *Tâm thế thể chất* gồm thể lực, sự dẻo dai và kỹ năng vận động tinh (khéo léo của bàn tay, ngón tay); *Tâm thế tâm lý - xã* hội gồm tính độc lập, sự tự tin, khả năng giao tiếp và tuân thủ kỷ luật lớp học; *Tâm thế trí tuệ - nhận thức* gồm khả năng tập trung chú ý, tư duy logic, ngôn ngữ phát triển và đặc biệt là các kỹ năng tiền đề như định hướng không gian, nhận biết thời gian, chuẩn bị cho đọc, viết và làm toán.

3.1.2. Định hướng không gian và thời gian ở trẻ mẫu giáo

a. Khái niệm:

Định hướng không gian là khả năng xác định vị trí của các vật thể trong không gian so với bản thân trẻ, so với người khác hoặc so với vật chuẩn khác (trên/dưới, trước/sau, trái/phải) và định hướng trên mặt phẳng (trang giấy, bảng con, mặt bàn) (Đỗ, 2015).

Định hướng thời gian là khả năng tri giác và nhận biết các khoảng thời gian (sáng, trưa, chiều, tối; hôm qua, hôm nay, ngày mai), tuần tự diễn tiến của các sự kiện và nhịp điệu thời gian (Đinh, 2016).

b. Bài tập định hướng không gian, thời gian là các bài tập định hướng không gian, thời gian cho trẻ 5-6 tuổi là hệ thống các nhiệm vụ học tập - chơi được thiết kế có mục đích sư phạm, nhằm kích thích tư duy trực quan hình ảnh và hành động của trẻ, giúp trẻ thao tác trên vật thể thực, sơ đồ hoặc trang giấy để nhận biết, phân tích và giải quyết các mối quan hệ không gian, thời gian.

c. Đặc điểm phát triển tri giác không gian, thời gian của trẻ 5-6 tuổi

Về tri giác không gian, trẻ 5-6 tuổi đã trải qua giai đoạn định hướng dựa hoàn toàn vào cơ thể mình và bắt đầu hình thành khả năng định hướng đối chiếu:

Xác định hướng: Trẻ phân biệt thành thạo các hướng trên/dưới, trước/sau. Tuy nhiên, việc phân biệt trái/phải (đặc biệt là trái/phải đối diện hoặc trái/phải trên mặt phẳng trang giấy) vẫn là một điểm yếu đòi hỏi sự rèn luyện liên tục (Đỗ, 2015).

Định hướng trên mặt phẳng: Trẻ bắt đầu hiểu được các khái niệm góc trên-trái, góc dưới-phải, dòng kẻ, ô ly. Đây là tiền đề trực tiếp cho việc học viết chữ và giữ cự ly nét chữ ở lớp 1.

Về tri giác thời gian, đây là yếu tố có tính chất trừu tượng, vô hình và không đảo ngược, do đó là một trong những biểu tượng khó hình thành nhất đối với trẻ mầm non:

Trẻ 5-6 tuổi thường tri giác thời gian gắn liền với các hoạt động sống hằng ngày (ví dụ: "buổi sáng" là lúc đi học, "buổi tối" là lúc đi ngủ) (Đinh, 2016).

Trẻ bắt đầu hiểu được trình tự thời gian (trước - sau, bắt đầu - kết thúc) và các khái niệm mang tính tương đối như *hôm qua, hôm nay, ngày mai*, nhưng dễ bị nhầm lẫn nếu không có sơ đồ hoặc bài tập trực quan hỗ trợ.

3.1.3. Vai trò của bài tập định hướng không gian, thời gian trong việc chuẩn bị tâm thế vào lớp 1

a. Đối với việc học đọc - viết, theo Vygotsky (1978), học viết là một quá trình tâm lý phức tạp liên quan đến việc chuyển đổi biểu tượng không gian thành các ký hiệu viết. Kỹ năng xác định hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới là quy tắc bắt buộc khi đọc và viết tiếng Việt. Bài tập định hướng trang giấy/bảng con giúp trẻ nhận biết dòng kẻ, đường kẻ ngang/dọc, tọa độ ô ly để đặt bút, dừng bút và nối nét đúng chuẩn.

b. Đối với việc học Toán và phát triển tư duy, định hướng không gian giúp trẻ đặt nền móng cho tư duy hình học (nhận biết hình khối, vị trí tương quan) và giải toán có lời văn (sắp xếp dãy số, so sánh nhiều hơn/ít hơn dựa trên vị trí). Khả năng định hướng không gian, thời gian còn giúp trẻ hiểu được khái niệm chuỗi/thứ tự trong toán học (số đứng trước, số đứng sau, thứ tự các bước thực hiện phép tính).

c. Đối với khả năng thích ứng nếp sống học đường, việc nắm vững các biểu tượng thời gian giúp trẻ dễ dàng làm quen với thời khóa biểu, thời gian tiết học ở tiểu học, biết căn chỉnh thời gian hoàn thành bài tập và hình thành tính tự giác, đúng giờ (Zimmerman, 2002).

3.1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng chuẩn bị tâm thế cho trẻ qua bài tập

Năng lực sư phạm của giáo viên mầm non: Khả năng thiết kế hệ thống bài tập đa dạng, tích hợp qua các hoạt động (Toán, Tạo hình, Thể dục, Trò chơi) và phương pháp hướng dẫn kích thích tính chủ động của trẻ.

Môi trường và phương tiện giáo dục: Sự sẵn có của đồ dùng, giáo cụ trực quan, phiếu bài tập rèn luyện kỹ năng định hướng không gian - thời gian tại lớp học.

Sự phối hợp từ gia đình (Phụ huynh): Nhận thức của cha mẹ về vai trò của định hướng không gian, thời gian; thói quen rèn luyện cho trẻ tại nhà (nhắc nhở thời gian, hướng dẫn góc học tập, sử dụng lịch/đồng hồ).

3.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng

Kết quả nghiên cứu thực trạng chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các bài tập định hướng không gian, thời gian được tổng hợp và phân tích dựa trên số liệu khảo sát 25 giáo viên, 100 trẻ và 70 phụ huynh ở Trường mầm non Hoa Mai, Trường mầm non Phong Mỹ I, Trường mầm non Phong Mỹ II, thành phố Huế. Thang đo thực trạng kỹ năng và nhận thức được quy đổi theo thang Likert 3 mức độ: 1.00 - 1.66: Mức Thấp, 1.67 - 2.33: Mức Trung bình, 2.34 - 3.00: Mức Cao. Thang đo thực trạng mức độ sử dụng nội dung các bài tập được quy đổi theo thang đo Likert 5 mức độ: 1.00 - 1.80: Rất hạn chế, 1.81 - 2.60: Hạn chế, 2.61 - 3.40: Mức trung bình, 3.41 - 4.20: Phổ biến, 4.21 - 5.00: Rất phổ biến

3.2.1. Thực trạng nhận thức và hoạt động tổ chức của giáo viên mầm non

Bảng 1: Nhận thức của giáo viên về vai trò của bài tập định hướng không gian, thời gian với việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

Nội dung nhận thức của giáo viên	Rất quan trọng (%)	Quan trọng (%)	Ít quan trọng (%)	ĐTB	Mức độ
Tầm quan trọng của tâm thế sẵn sàng vào lớp 1	89.2%	10.8%	0.0%	2.89	Cao
Vai trò của định hướng không gian với tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 (phục vụ đọc, viết, học toán)	83.3%	15.0%	1.7%	2.82	Cao
Vai trò của định hướng thời gian với tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 (phục vụ nếp sống, thời khóa biểu)	48.3%	41.7%	10.0%	2.38	Cao

Giáo viên đánh giá cao bài tập định hướng không gian vì nhận thấy mối liên hệ trực tiếp đến kỹ năng tập tô, tập viết và xác định dòng kẻ ở lớp 1. Trong khi đó, định hướng thời gian chưa được chú trọng tương xứng do giáo viên cho rằng đây là yếu tố trừu tượng, trẻ sẽ tự thích nghi khi bước vào môi trường tiểu học.

Bảng 2: Mức độ tổ chức các bài tập định hướng không gian và thời gian của giáo viên

Mức độ tổ chức	Bài tập định hướng KG (%)	Bài tập định hướng TG (%)
Thường xuyên (Hằng tuần/Chuyên biệt)	78.3%	28.3%
Thỉnh thoảng (Lồng ghép/Trò chuyện ngắn)	16.7%	61.7%
Hiếm khi/Không tổ chức	5.0%	10.0%
Tổng cộng	**100.0%**	**100.0%**

Kết quả số liệu ở bảng 2 cho thấy phần lớn các giáo viên mầm non trên địa bàn nghiên cứu của đề tài rất quan tâm đến việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1 thông qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian. Tuy nhiên, mức độ thường xuyên của hai loại bào tập này có sự chênh lệnh tương đối lớn (78.3% với các bài tập về định hướng không gian và chỉ 28.3% cho các bài tập về định hướng thời gian). Và vẫn còn một số ít giáo viên hiếm khi hoặc không tổ chức 2 loại bài tập này (từ 5.0% đến 10.0%) với mục đích chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

Bảng 3: Thực trạng mức độ lựa chọn nội dung các bài tập định hướng không gian, thời gian nhằm chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 - 6 tuổi vào lớp 1

Bài tập	Nội dung	Tỷ lệ (%)	ĐTB	SD	Mức độ
Định hướng Không gian	**Bài tập cơ bản:** Xác định vị trí các đối tượng trong không gian so với bản thân.	78.3%	4.15	0.65	Rất phổ biến
	Bài tập nâng cao: Định hướng trên mặt phẳng và định hương khi di chuyển	35.0%	2.38	0.82	Hạn chế
Trung bình nhóm định hướng không gian		56.7%	3.27	0.74	Mức trung bình
Định hướng Thời gian	**Bài tập cơ bản:** Xác định các buổi trong ngày, các ngày trong tuần	61.7%	3.42	0.71	phổ biến
	Bài tập nâng cao: Sử dụng ngôn ngữ biểu đặt về thời gian như: hôm qua, hôm nay, ngày mai, nhanh, chậm, sớm, muộn, trước, sau.	28.3%	2.12	0.88	Hạn chế
Trung bình nhóm định hướng thời gian		45.0%	2.77	0.80	Mức trung bình
Toàn bộ các bài tập định hướng		50.8%	3.02	0.77	Mức trung bình

Kết quả cho thấy điểm trung bình chung toàn bộ các bài tập đạt mức trung bình (ĐTB = 0.32, SD = 0.77). Điều này phản ánh thực trạng việc tổ chức các bài tập định hướng không gian và thời gian cho trẻ 5-6 tuổi đã được giáo viên mầm non quan tâm triển khai, tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng đều và chưa đạt đến tần suất tối ưu để chuẩn bị tâm thế vững vàng cho trẻ vào Lớp 1.

So sánh giữa hai nhóm kỹ năng cũng cho thấy kết quả: Bài tập về định hướng không gian (ĐTB = 3.27, SD = 0.74): Có tần suất tổ chức cao hơn hẳn so với mảng thời gian (ĐTB = 2.77, SD = 0.80). Lý do là các khái niệm không gian có tính trực quan, dễ gắn liền với đồ chơi, trò chơi vận động và môi trường lớp học nên giáo viên thuận lợi hơn trong việc thiết kế hoạt động. Khái niệm thời gian mang tính trừu tượng, khó quan sát trực tiếp bằng thị giác khiến giáo viên gặp nhiều lúng túng trong việc cụ thể hóa thành bài tập chuyên biệt, chủ yếu dừng lại ở mức lồng ghép ngẫu nhiên.

Kết quả cũng cho thấy có sự khác biệt giữa nhóm bài tập "Cơ bản" và "Nâng cao". Nhóm bài tập cơ bản (ĐTB = 3.42 - 4.15) mức Phổ biến đến Rất phổ biến. Độ lệch chuẩn SD ở mức thấp (0.65 - 0.71) cho thấy sự đồng thuận cao giữa các giáo viên. Các nội dung như xác định vị trí so với bản thân hay nhận biết các buổi trong ngày đã trở thành hoạt động quen thuộc hàng ngày. Nhóm bài tập nâng cao (ĐTB = 2.12 - 2.38) tỷ lệ triển khai sụt giảm nghiêm trọng, rơi vào mức *Hạn chế*.

Ý nghĩa chỉ số SD ở dạng bài tập nâng cao (SD = 0.82 - 0.88) độ lệch chuẩn tăng cao phản ánh sự phân hóa rõ rệt về năng lực chuyên môn và thói quen giảng dạy giữa các giáo viên. Chỉ một nhóm nhỏ giáo viên có kỹ năng sư phạm tốt mới chủ động đưa các bài tập định hướng trên trang giấy hoặc bài tập ngôn ngữ thời gian phức tạp vào tiết học; phần lớn còn lại vẫn bỏ ngỏ các nội dung này.

3.2.2. Thực trạng kỹ năng định hướng không gian và thời gian của trẻ 5-6 tuổi

Bảng 4: Mức độ đạt được về kỹ năng định hướng không gian, thời gian của trẻ 5-6 tuổi được khảo sát trực tiếp qua bộ bài tập thực hành chuẩn hóa.

Nhóm kỹ năng định hướng của trẻ	ĐTB	SD	Mức độ
I. Kỹ năng định hướng không gian			
1. Định hướng không gian so với bản thân	2.85	0.28	Cao
2. Định hướng không gian của người khác	1.95	0.45	Trung Bình
3. Định hướng vị trí vật thể so với vật chuẩn khác.	1,75	0.27	Trung bình
4. Định hướng trên mặt phẳng trang giấy, mặt bàn, bức tường	1,45	0.21	Thấp
II. Kỹ năng định hướng thời gian			
1. Nhận biết các buổi trong ngày	2.62	0.35	Cao
2. Nhận biết các ngày trong tuần	2.31	0.33	Trung bình
3. Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai	1.84	0.32	Trung bình
4. Sắp xếp thứ tự sự kiện (trước/sau, nhanh/chậm, sớm/muộn)	1.55	0.48	Thấp

Kết quả cho thấy trẻ 5 - 6 tuổi định hướng rất tốt các hướng không gian cơ bản khi lấy bản thân làm chuẩn (ĐTB 2.85). Trong chương trình GDMN Việt Nam, trẻ 3 - 4 tuổi đã bắt đầu làm quen với định hướng phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bản thân và bắt đầu phân biệt được tay trái tay phải của bản thân. Lên đến 4 - 5 tuổi, trẻ được hình thành kỹ năng định hướng phía trái, phía phải của bản thân và phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của người khác vì vậy ở tuổi 5 - 6 trẻ phản xạ nhanh khi xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau, phía trái, phía phải là hoàn toàn hợp lí. Tuy nhiên phần định hướng trên mặt phẳng là 1 nội dung trừu tượng nên dù đã được làm quen từ tuổi 4 - 5 nhưng lên đến 5 - 6 tuổi trẻ vẫn còn nhiều lúng túng khi xác định (ĐTB 1.45, mức đánh giá thấp), điều này sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến các kỹ năng viết, vẽ, đọc khi vào lớp 1.

Về định hướng thời gian, trẻ nhận biết tốt các buổi trong ngày (ĐTB 2.62) nhờ gắn liền với chuỗi hoạt động sinh hoạt định kỳ tại trường mầm non (Sáng đi học, Trưa ăn/ngủ, Chiều bố mẹ đón, Tối ở nhà).

Tuy nhiên, nhận biết các ngày trong tuần còn chưa tốt (ĐTB 2,31) và đặc biệt kỹ năng đếm/hiểu khoảng cách thời gian rất hạn chế, trẻ vẫn dùng sai ngữ pháp thời gian (ví dụ: *"Ngày mai con đã đi xem phim rồi"* thay vì *"Hôm qua"*). Đặc biệt, nội dung sắp xếp sự kiện theo đúng trình tự diễn đạt ngôn ngữ thời gian như: nhanh, chậm, sớm, muộn, trước, sau ở trẻ 5 - 6 tuổi vẫn còn chưa tốt (ĐTB 1.55, mức đánh giá thấp).

3.2.3. Thực trạng sự phối hợp từ phía gia đình

Khảo sát trên phụ huynh cho thấy sự lệch lạc trong quan điểm chuẩn bị cho con vào lớp 1:

Tập trung vào "Đọc nhanh - Cộng giỏi": 85.0% phụ huynh cho biết đã mua sách tập đọc, tập viết chữ nắn nón và bảng cộng trừ phạm vi 10-20 cho con học trước tại nhà hoặc cho đi học thêm.

Bỏ ngỏ kỹ năng định hướng: Chỉ có 28.3% phụ huynh có thói quen hướng dẫn con quan sát đồng hồ, xem lịch tường hoặc rèn luyện kỹ năng phân biệt trái/phải qua hoạt động tự phục vụ (như đi giày đúng bên, xếp đồ dùng cá nhân vào góc học tập).

Nguyên nhân từ gia đình: Phụ huynh thiếu kiến thức chuyên môn về "Tâm thế sẵn sàng học đường", nhầm lẫn giữa việc "học trước chương trình" với "phát triển năng lực nhận thức nền tảng".

3.2.4. Đánh giá chung và phân tích nguyên nhân của thực trạng

Điểm mạnh: Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã có nền tảng định hướng không gian và nhận biết thời gian sinh hoạt khá vững chắc. Giáo viên có ý thức lồng ghép các bài tập không gian, thời gian vào các hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

Hạn chế cốt lõi: Trẻ thiếu kỹ năng định hướng không gian phẳng (trang giấy, dòng kẻ ô ly) và tri giác thời gian chuỗi/định lượng. Đây lại chính là hai kỹ năng trực tiếp tác động đến việc học viết chữ và năng lực tự quản lý giờ giấc khi bước vào lớp 1.

Nguyên nhân của thực trạng

Từ phía phương pháp giáo dục mầm non: Hệ thống bài tập định hướng thời gian hiện có trong chương trình còn thiếu tính trực quan, thiên về lý thuyết suông. Giáo viên thiếu các

giáo cụ trực quan tương tác (như mô hình đồng hồ xoay, lịch rời cá nhân, sơ đồ thời gian dạng tranh ghép).

Từ đặc điểm tâm lý lứa tuổi: Thời gian là một khái niệm trừu tượng, không có hình dáng/màu sắc. Tư duy của trẻ 5-6 tuổi vẫn mang nặng tính *trực quan hình ảnh*, nên nếu không có bài tập dạng hành động/thao tác cụ thể, trẻ rất khó lĩnh hội.

Từ áp lực xã hội và nhận thức phụ huynh: Xu hướng "chạy đua" dạy trước kiến thức lớp 1 khiến cả giáo viên và phụ huynh dành nhiều thời gian ép trẻ đọc thông viết thạo, vô tình cắt giảm thời lượng rèn luyện các bài tập vận động, bài tập tư duy định hướng không gian - thời gian.

3.3. Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động chuẩn bị tâm thế vào lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các bài tập về định hướng không gian, thời gian

Biện pháp 1: *Bồi dưỡng chuyên môn & xây dựng "Ngân hàng bài tập chuẩn hóa" cho giáo viên*

Mục đích: Giải quyết sự chênh lệch trình độ giữa các giáo viên (chỉ số SD cao ở nhóm bài tập nâng cao).

Cách thực hiện:

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng phương pháp "Trực quan hóa khái niệm trừu tượng" (đặc biệt là khái niệm thời gian và định hướng trên mặt phẳng giấy).

Biên soạn Bộ ngân hàng bài tập định hướng (dạng mở) phân loại rõ ràng: Bài tập vận động không gian, phiếu bài tập trên trang giấy (Worksheet), và trò chơi logic thời gian để giáo viên dễ áp dụng đồng bộ.

Biện pháp 2: Chuyển bài tập định hướng thời gian từ "lồng ghép thụ động" sang "hoạt động trải nghiệm"

Mục đích: Nâng tỷ lệ bài tập thời gian từ mức *Thỉnh thoảng (61.7%)* lên mức *Thường xuyên*.

Cách thực hiện:

Xây dựng "Góc thời gian" tương tác tại lớp: Trang bị mô hình đồng hồ kim xoay được, lịch treo tường di động (trẻ tự thay đổi thứ/ngày/tháng mỗi sáng điểm danh) và đồng hồ cát (5 phút, 10 phút, 15 phút).

Bài tập cảm nhận độ dài thời gian: Sử dụng đồng hồ cát trong các thử thách (như *"Thu dọn đồ chơi trong 3 phút"*, *"Tập trung tô màu trong 15 phút"*) để trẻ hiểu thế nào là "nhanh/chậm", "sớm/muộn" và tự căn chỉnh tốc độ thao tác.

Trò chơi chuỗi sự kiện: Cho trẻ xếp thẻ tranh quy trình (4-6 bức) để rèn tư diễn đạt logic: *"Trước tiên... Sau đó... Cuối cùng..."*.

Biện pháp 3: Tập trung chuẩn hóa kỹ năng định hướng không gian trên mặt phẳng và khi di chuyển

Mục đích: Đẩy mạnh nhóm bài tập nâng cao trên mặt phẳng phục vụ trực tiếp cho hoạt động tập đọc, tập viết lớp 1.

Cách thực hiện:

Thao tác trên tập vở: Hướng dẫn trẻ nhận biết chuẩn xác mép trên/dưới, lề trái/phải, ô ly, dòng kẻ ngang/dọc, điểm đặt bút và điểm dừng bút.

Rèn nếp đọc - viết chuẩn: Thiết kế các bài tập nối hình, vẽ nét theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới để tạo thói quen di chuyển mắt và tay.

Định hướng vị trí đối chiếu: Tổ chức trò chơi *"Robot thông minh"* hoặc *"Tập làm cô giáo"* yêu cầu trẻ xác định vị trí đồ vật từ góc nhìn của bạn đối diện (rèn phản xạ phân biệt trái/phải ở không gian đảo ngược).

Biện pháp 4: Thiết lập nếp sống kỷ luật và rèn luyện "Sức bền tập trung" kiểu Tiểu học

Mục đích: Giúp trẻ không bị sốc tâm lý khi chuyển từ môi trường "Chơi mà học" (Mầm non) sang "Học là chủ đạo" (Tiểu học).

Cách thực hiện:

Tăng dần thời lượng tập trung: Điều chỉnh cấu trúc tiết học của trẻ 5-6 tuổi cuối năm học lên 25 - 30 phút/hoạt động (tương đương độ dài 1 tiết học Lớp 1).

Chuẩn hóa góc học tập: Hướng dẫn trẻ quy tắc ngồi đúng tư thế (khoảng cách mắt đến mặt bàn 25 - 30 cm), cách cầm bút bằng 3 ngón tay và sắp xếp hộp bút, sách vở ngăn nắp trên mặt bàn.

Biện pháp 5: Phối hợp liên kết giữa Nhà trường và Gia đình (Đồng bộ môi trường rèn luyện)

Mục đích: Duy trì tính liên tục của thói quen định hướng khi trẻ ở nhà.

Cách thực hiện:

Xây dựng "Thời khóa biểu bằng hình ảnh" tại nhà: Hướng dẫn phụ huynh cùng trẻ dán lịch sinh hoạt (giờ thức dậy, giờ học bài, giờ đi ngủ) bằng các biểu tượng icon dễ hiểu.

Giao nhiệm vụ rèn phản xạ: Khuyến khích cha mẹ giao cho trẻ các việc nhà gắn với định hướng không gian - thời gian (như *"Lấy cho mẹ chiếc tất bên tay trái"*, *"Nhìn lịch xem hôm nay là Thứ mấy"*, *"Tự xếp đồ dùng vào cặp theo lịch học ngày mai"*).

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ vai trò then chốt của việc tổ chức các bài tập định hướng không gian và thời gian trong quá trình chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5-6 tuổi bước vào lớp 1. Những năng lực này không chỉ là nền tảng trực tiếp phục vụ cho kỹ năng tập đọc, tập viết và thao tác trên trang vở, mà còn quyết định khả năng hình thành nếp sống kỷ luật, tự giác và sự thích ứng của trẻ với môi trường học tập Tiểu học.

Từ việc phân tích lý luận và thực tiễn, nghiên cứu rút ra các kết luận chính sau:

Về thực trạng tổ chức bài tập của giáo viên: Việc triển khai các bài tập định hướng mới dừng lại ở mức trung bình. Có sự mất cân bằng rõ rệt giữa hai nhóm nội dung: bài tập định hướng không gian được giáo viên thực hiện thường xuyên hơn, trong khi bài tập định hướng thời gian còn hạn chế và chủ yếu phụ thuộc vào sự lồng ghép ngẫu nhiên.

Về sự phân hóa theo mức độ khó: Giáo viên thực hiện rất tốt nhóm bài tập cơ bản (như định hướng so với bản thân, nhận biết các buổi trong ngày), nhưng lại đặc biệt lúng túng ở nhóm bài tập nâng cao (định hướng trên mặt phẳng, khi di chuyển, so sánh vị trí các vật, sử dụng ngôn ngữ thời gian logic, đọc lịch và đồng hồ). Độ lệch chuẩn (SD) ở các bài tập nâng

cao duy trì ở mức cao, phản ánh sự khoảng cách rõ rệt về năng lực chuyên môn và thói quen giảng dạy giữa các giáo viên.

Về mối tương quan với năng lực của trẻ: Tần suất và chất lượng tổ chức bài tập của giáo viên tác động trực tiếp đến thực hành của trẻ. Sự thiếu hụt các bài tập thời gian và bài tập trên mặt phẳng giấy tại trường mầm non là nguyên nhân chính khiến trẻ 5-6 tuổi gặp nhiều khó khăn nhất ở các kỹ năng tiền tiểu học này.

Hệ thống 5 biện pháp được đề xuất trong nghiên cứu - bao gồm chuẩn hóa ngân hàng bài tập, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, chuyển đổi phương pháp dạy học thời gian sang dạng trải nghiệm, tập trung kỹ năng trên trang giấy và kết hợp chặt chẽ với phụ huynh - mang tính cấp thiết và khả thi. Việc áp dụng đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần giải quyết triệt để các "điểm nghẽn" thực trạng, giúp trẻ 5-6 tuổi chuyển giao giai đoạn từ Mầm non sang Tiểu học một cách chủ động, tự tin và hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình Giáo dục mầm non* (Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

[2]. Đào, T. Â., Nguyễn, T. H., & Cao, T. S. (2010). *Giáo dục học mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

[3]. Đỗ, T. M. L. (2015). *Phương pháp hình thành biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

[4]. Đinh, T. N. (2018). *Phương pháp hình thành biểu tượng toán học ban đầu cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.

[5]. Đinh, T. N. (2016). *Biện pháp phát triển khả năng định hướng trong không gian cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi thông qua trò chơi học tập.* Tạp chí Giáo dục, (385), 24-27.

[6]. Đinh, T. N. (2019). *Xây dựng bài tập trải nghiệm giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi hình thành biểu tượng thời gian đáp ứng yêu cầu tiền tiểu học.* Tạp chí Khoa học Giáo dục, (162), 41-45.

[7]. Lê, T. M., & Nguyễn, T. K. (2024). *Phát triển kỹ năng định hướng thời gian cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm đáp ứng yêu cầu tiền tiểu học*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 20(4), 32-38.

[8]. Nguyễn, T. Á. N. (2025). *Phát triển khả năng định hướng thời gian cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua trò chơi học tập.* Tạp chí Giáo dục và Xã hội, 84-88.
https://sti.vista.gov.vn/publication/view/phat-trien-kha-nang-dinh-huong-thoi-gian-cho-tre-mau-giao-5-6-tuoi-thong-qua-tro-choi-hoc-tap-8b6c85c1c528c6808e4d1cd07e30b92f-459009.html

[9]. Nguyễn, T. H. (2018). *Biện pháp chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đi học lớp 1 cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.* Tạp chí Giáo dục, (425), 12-16.*)*

[10]. Nguyễn, T. H. (2018). *Chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5-6 tuổi vào học lớp 1*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

[11]. Nguyễn, T. L., & Trần, T. H. (2023). *Phát triển kỹ năng định hướng trong không gian trên mặt phẳng giấy cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.* Tạp chí Giáo dục, 23(14), 19-24.
[12]. Nguyễn, T. N. T. (2022). *Đề xuất một số hoạt động chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi vào lớp 1 đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.* Tạp chí Giáo dục, 22(10), 23–28. https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/427
[13]. Nguyễn, T. T. H. (2020). *Biện pháp phát triển biểu tượng thời gian cho trẻ mẫu giáo lớn (5-6 tuổi) theo hướng trải nghiệm.* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 16(5), 45-50.
[14]. Phạm, T. B. (2019). *Phát triển kỹ năng định hướng không gian và thời gian nhằm chuẩn bị cho trẻ 5-6 tuổi vào học lớp 1* (Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội).
[15]. Phạm, T. K. O., & Hoà, V. B. (2025). *Tương quan giữa năng lực định hướng không gian - thời gian với khả năng thích ứng học tập Tiểu học của trẻ 5-6 tuổi.* Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục Mầm non, 15(1), 45-52.
[16]. Piaget, J., & Inhelder, B. (1967). *The child's conception of space* (F. J. Langdon & J. L. Lunzer, Trans.). W. W. Norton & Company.
[17]. Ryan, R. M., & Deci, E. L. (2000). *Self-determination theory and the facilitation of intrinsic motivation, social development, and well-being.* American Psychologist, 55(1), 68–78. https://doi.org/10.1037/0003-066X.55.1.68
[18]. Trần, T. N. D. (2018). *Rèn luyện kỹ năng định hướng không gian cho trẻ 5-6 tuổi qua các trò chơi vận động.* Tạp chí Giáo dục, 432(1), 25-28.
[19]. Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.
[20]. Zimmerman, B. J. (2002). *Becoming a self-regulated learner: An overview*. Theory Into Practice, 41(2), 64–70. https://doi.org/10.1207/s15430421tip4102_2